

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về cơ chế đầu tư đối với công trình đặc thù  
thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới  
giai đoạn 2014-2020, tỉnh Bình Phước.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT ngày 07/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 262/TT-  
SKHĐT ngày 20/3/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định về cơ chế đặc thù đối với các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Phạm vi đối tượng: Công trình nằm trên các địa bàn thôn, ấp với quy mô vốn đầu tư dưới 3 tỷ đồng, có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, kỹ thuật đơn giản và áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, giao cộng đồng hưởng lợi tự thực hiện.

2. Các công trình quy định tại khoản 1, Điều này không phải lập báo cáo kinh tế kỹ thuật mà chỉ lập dự toán đầu tư xây dựng công trình và trình UBND cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định tại phụ lục số I (kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT ngày 07/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

3. Việc thi công xây dựng công trình do cộng đồng người hưởng lợi tự quyết định cách thức tổ chức thực hiện.

**Điều 2.** Trình tự thực hiện

1. Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã (gọi tắt là BQL xã) căn cứ đề án được duyệt lập danh mục công trình được áp dụng cơ chế đặc thù trình UBND cấp huyện phê duyệt.

2. Căn cứ danh mục công trình được áp dụng cơ chế đặc thù do UBND cấp huyện phê duyệt, BQL xã thông báo cho Ban phát triển thôn, ấp và cộng đồng dân cư, đồng thời cử cán bộ phối hợp với thôn, ấp lập dự toán đầu tư công trình. BQL xã cùng với thôn, ấp tổ chức họp dân, lấy ý kiến người dân trong thôn, ấp thống nhất nội dung dự toán và các khoản đóng góp tự nguyện của người dân. Riêng bản vẽ thi công công trình được căn cứ vào thiết kế mẫu để vận dụng cho phù hợp thực tế địa phương. Trường hợp công trình được thực hiện như thiết kế mẫu thì không cần lập bản vẽ thi công.

3. Ban phát triển thôn, ấp hoàn chỉnh dự toán theo các ý kiến đã họp thống nhất trình UBND xã thẩm định và phê duyệt. Hồ sơ trình thẩm định bao gồm: dự toán, biên bản cuộc họp thôn, ấp và các văn bản liên quan đến xây dựng công trình (nếu có), bản vẽ thi công công trình (nếu có).

4. UBND xã thành lập tổ thẩm định:

a) Thành phần gồm: Lãnh đạo UBND xã làm tổ trưởng, đại diện ban giám sát cộng đồng xã, tài chính - kế toán xã, chuyên gia hoặc người có trình độ phù hợp do cộng đồng chọn.

b) Trách nhiệm của tổ thẩm định:

- Thẩm định về tính khả thi của công trình, về kỹ thuật, mặt bằng thi công, khả năng huy động vốn, khả năng tự thực hiện của nhân dân và cộng đồng được giao thi công công trình.

- Báo cáo kết quả thẩm định bằng văn bản với UBND xã, đồng gửi cho Ban phát triển thôn, ấp. Trường hợp chưa thống nhất với dự toán thì ghi nội dung trong báo cáo kết quả thẩm định để thôn, ấp điều chỉnh, bổ sung theo phụ lục II (kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT ngày 07/8/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

5. Căn cứ kết quả thẩm định, UBND xã xem xét phê duyệt dự toán công trình để thực hiện.

6. Căn cứ dự toán được duyệt, kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư, BQL xã tiến hành ký kết hợp đồng kinh tế với Ban phát triển thôn, ấp để tổ chức triển khai thi công công trình.

7. BQL xã có trách nhiệm cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ thôn, ấp thi công và tổ chức giám sát cộng đồng. Khi hoàn thành công trình, BQL xã, Ban giám sát cộng đồng và Ban phát triển thôn, ấp tổ chức nghiệm thu công trình.

### **Điều 3. Thanh quyết toán công trình**

1. Hồ sơ công trình bao gồm: Quyết định phê duyệt danh mục được áp dụng cơ chế đặc thù của UBND cấp huyện, dự toán được phê duyệt và bản vẽ thi công trong trường hợp công trình áp dụng theo thiết kế mẫu có vận dụng

theo thực tế (trường hợp công trình thực hiện theo đúng thiết kế mẫu thì không cần bản vẽ thi công).

2. Việc thanh toán, quyết toán công trình được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 02/12/2013 của Liên bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/2/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.

**Điều 4.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, CT;
- Như Điều 4;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu VT(H). 110



*Nguyễn Văn Trăm*